



wán shì

完事

verb · to finish / to be done

Example Sentence

gōng zuò wán shì yǐ hòu wǒ men yì qǐ qù chī fàn
工 作 完 事 以 后 ， 我 们 一 起 去 吃 饭 。

After the work is done, we'll go eat together.

Trace each character, then write the word on your own.

完	完	完	完	完	完	完	完	完	完
事	事	事	事	事	事	事	事	事	事